TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÝ NHÂN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày: 29 - 4 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Kiệm và ông Phạm Quốc Tuấn.

- Thư ký phiên toà: Ông Trần Duy Thường - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Trần Xuân Sáng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2021, đối với bị cáo:

Trần Văn T, sinh năm 1977 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn 3, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn B và bà Nguyễn Thị B (đã chết); vợ: Ngô Thị H, con: Có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị cáo đi cai nghiện ma tuý tự nguyện từ ngày 21/7/2016 đến ngày 05/12/2016 tại Trung tâm cai nghiện ma tuý N thuộc huyện H, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/02/2021 đến ngày 27/02/2021 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Ngô Thị H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Thôn 3, xã N, huyện L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Trần Văn Đ và ông Ngô Văn T1; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 24/02/2021, Tổ công tác Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã N đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn 1, xã Nhân

Chính, huyện Lý Nhân thì phát hiện Trần Văn T điều khiển xe mô tô BKS 90H3-6726 có biểu hiện nghi vấn nên dừng xe kiểm tra hành chính. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác T đang mặc có 01 vỏ hộp tai nghe Bluetooth màu trắng, bên trong có chất bột màu trắng dạng cục, T khai là ma tuý mua về sử dụng. Tổ công tác lập biên bản thu giữ vật chứng và niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01; ngoài ra còn thu giữ của T 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 90H3-6726 và 01 căn cước công dân. Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn T cơ quan điều tra không thu giữ tài sản, đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại bản kết luận giám định số 42/PC09-MT ngày 27/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: *"Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,162g (Không phẩy một trăm sáu mươi hai gam) loại: Heroine"*.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-ĐGTS ngày 17/3/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện Lý Nhân, kết luận: Chiếc xe mô tô BKS 90H3-6726 có giá trị là 2.100.000đ *(Hai triệu một trăm nghìn đồng)*.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSLN ngày 12/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Trần Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 18 đến 24 tháng tù và đề nghị hướng xử lý vật chứng, án phí vụ án.

- Bị cáo Trần Văn T khai nhận hành vi đã thực hiện đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý nhân đã truy tố; bị cáo không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Ngô Thị H không có ý kiến tranh luận gì, đề nghị được xin lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 90H3-6726 để làm phương tiện đi lại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo Trần Văn T tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người làm chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 00 phút ngày 24/02/2021, tại khu vực thôn 1 xã Nhân Chính, huyện Lý Nhân tỉnh Hà Nam. Công an huyện Lý Nhân phối hợp với Công an xã N bắt quả tang Trần Văn T đang cất giữ trong túi áo khoác 01 gói ma túy, có khối lượng 0,162g *(Không phẩy một trăm sáu mươi hai gam) loại: Heroine"* để sử dụng.

Hành vi nêu trên của Trần Văn T đã phạm vào tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với bị cáo đảm bảo đúng pháp luật.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Trần Văn T là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự địa phương gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới cải tạo được bị cáo, đồng thời có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung.

- *Về nhân thân:* Bị cáo có nhân thân xấu, bản thân nghiện ma tuý.

- *Về tình tiết tăng nặng:* Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

- *Về tình tiết giảm nhẹ:* Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được sớm hòa nhập cộng đồng xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo phạm tội không nhằm mục đích thu lợi nên không áp dụng.

[5] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số ma tuý hoàn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu và tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 90H3-6726 là tài sản chung hợp pháp của bị cáo và chị Ngô Thị H, bị cáo đã sử dụng chiếc xe này đi mua ma tuý để sử dụng nhưng chị H không biết. Vì vậy cần tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước giá trị 1/2 chiếc xe, trả lại giá trị 1/2 chiếc xe cho chị Ngô Thị H là phù hợp.

Đối với 01 căn cước công dân và 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung đã thu giữ là giấy tờ, tài sản hợp pháp không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Bị cáo thực hiện theo quy định của pháp luật.

[7] Các vấn đề khác: Về nguồn gốc số ma tuý đã thu giữ, Trần Văn T khai mua của một người lạ mặt ở khu vực Chợ Chủ, xã Ngọc Lũ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam nhưng không biết danh tính và địa chỉ của người này. Ngoài lời khai của bị cáo không còn tài liệu nào khác nên Công an huyện Lý Nhân không có căn cứ để điều tra, xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn T 20 *(Hai mươi)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 24/02/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu và tiêu huỷ: 01 phong bì niêm phong dán kín số 42/PC09-MT của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam, ghi *"mẫu vật hoàn trả QT01"*.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước giá trị 1/2 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 90H3-6726, số khung RLCDSB6UM7H012899, số máy VMSA4B-H12899 tại thời điểm Cơ quan thi hành án dân sự quyết định thi hành án.

- Trả lại chị Ngô Thị H giá trị 1/2 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 90H3-6726, số khung RLCDSB6UM7H012899, số máy VMSA4B-H12899 tại thời điểm Cơ quan thi hành án dân sự quyết định thi hành án.

- Trả lại Trần Văn T 01 căn cước công dân mang tên Trần Văn T và 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung, nhưng tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án dân sự.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 13/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Quốc Huy